TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số:177/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 317/2020/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Huy P - sinh năm 1989

ĐKHKTT: Thôn 1, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở: Số 62, phường T, thị trấn T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Đặng Thùy D - sinh năm 1993

ĐKHKTT: P1 C4 tổ 55 tập thể T, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Chỗ ở: Số 61 đường bờ sông K, phường G, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm 1.1 khoản1 phần II Danh mục án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH TRỊNH HUY P VÀ CHỊ ĐẶNG THÙY D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Anh Trịnh Huy P và chị Đặng Thùy D xác nhận có 01 con chung là Trịnh Dương Phương V– sinh ngày 25/01/2016. Khi ly hôn, anh P, chị D thống nhất giao con chung là Trịnh Dương Phương V– sinh ngày 25/01/2016 cho chị D trực tiếp chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 6/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác, chị D không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có sự thay đổi mới. Anh Trịnh Huy P có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Anh Trịnh Huy P và chị Đặng Thùy D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh Trịnh Huy P và chị Đặng Thùy D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

2.4. Về án phí: Anh Trịnh Huy P tự nguyện nộp 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2018/0005479 ngày 29/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hoàn trả cho anh Trịnh Huy P số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:, **Thẩm phán**

- *Các đ□ơng sự;*
- *VKSND Q. Hoàng Mai;*
- *UBND xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Số 01 ngày 15/01/2016*
- *L□u hồ sơ vụ án./.*

Trần Thị Thúy Hà